

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày: 28-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Hoàng

2. Ông Nguyễn Nam Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh K tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quang Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2018/HSST ngày 15/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS ngày 14/6/2018 đối với bị cáo:

Lê Huy N (Lãi), sinh năm 1997 tại C, K.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Sơn Long, phường Ba Ngòi, thành phố C, tỉnh K.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc A, sinh năm 1972 và bà Võ Thị Ch, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh K (Có mặt tại phiên tòa)

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Ch, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Sơn Long, phường Ba Ngòi, thành phố C, tỉnh K. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

1/ Nguyễn Huy D, sinh năm: 1960

Nơi cư trú: Tổ dân phố Lộc Thịnh, phường Cam Lộc, thành phố C, tỉnh K. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2/ Nguyễn Ngọc Huyền Tr, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: Thôn Hộ Diêm, xã Hộ Hải, huyện NH, tỉnh N.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Huy N là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp. N biết Võ

Minh K mua ma túy của một người tên Tý (chưa xác định rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh. K nói với N vận chuyển ma túy cho K. N đồng ý. Mỗi lần vận chuyển ma túy, K cho N từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng và cho ma túy sử dụng, cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 03/4/2017, tại khu vực khách sạn Thành Mỹ thuộc phường Ba Ngòi, thành phố C; Võ Minh K đưa 12.000.000 đồng cho Lê Huy N đến Ngân hàng Vietcombank để chuyển tiền vào tài khoản cho Tý. Khoảng 2 ngày sau, K gọi điện thoại nói N đến nhà xe Phương Nam nhận ma túy. N tới nhận ma túy rồi mang về khách sạn Thành Mỹ ở phường Ba Ngòi giao cho K.

Lần 2: Khoảng 16 giờ ngày 11/4/2017, tại khu vực khách sạn Hằng Nga ở phường Ba Ngòi, thành phố C; K đưa 10.000.000 đồng cho N đến ngân hàng Vietcombank chuyển tiền vào số tài khoản 0441000688782 để mua ma túy. Đến 08 giờ ngày 13/4/2017, Tý điện thoại cho N đến nhà xe Phương Nam ở tổ dân phố Lộc Hải, phường Cam Lộc, thành phố C để nhận ma túy cho K. N đến nhà xe để nhận nhưng chưa có. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, N quay lại nhà xe Phương Nam để nhận ma túy trên thì bị cơ quan công an phát hiện.

Thu giữ của N 01 thùng giấy hình chữ N bên trong có: 01 bịch nilon bên trong có chứa chất bột nén màu trắng kí hiệu A, 01 bịch nilon chứa chất tinh thể rắn màu trắng kí hiệu B.

Ngoài ra còn thu giữ của Lê Huy N:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng có viền vàng.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Ware màu xanh BKS: 79K6-6566.
- 01 giấy chuyển tiền cho Võ Hồng Hà, số tài khoản 0441000688782.

Tại bản kết luận giám định số 212/GĐTP/2017 ngày 21/4/2017 và Công văn số 620/PC54 ngày 16/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh K kết luận:

- Mẫu kí hiệu A gửi giám định là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) 18,0889g, là (loại) Heroin.
- Mẫu kí hiệu B gửi giám định là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) 2,4149g, là (loại) Methamphetamine.

Ngoài ra, Lê Huy N còn khai nhận từ đầu tháng 3 năm 2017 đến ngày 13/4/2017, N đã nhiều lần nhận tiền từ K chuyển vào tài khoản của người tên Tý, sau đó nhận chuyển ma túy về cho K nhưng không nhớ rõ thời gian, địa điểm cụ thể.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-TS ngày 14/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh K truy tố Lê Huy N về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Lê Huy N khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo đồng ý với kết luận giám định số ma túy đã thu giữ, thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Ch trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo N, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ware màu xanh BKS: 79K6-6566 là bị cáo N mượn nhưng bà không biết bị cáo sử dụng việc phạm tội, bà đã nhận lại tài sản

trên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “vận chuyển trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm b,h khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Lê Huy N từ 08 năm tù đến 09 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 17,7557 gam ma túy loại Heroin (gói niêm phong) và 2,2383 gam ma túy loại Methamphetamine (gói niêm phong).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng có viền vàng.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Ch không yêu cầu nên không xét.

Đối với đối tượng Võ Minh K có hành vi thuê N vận chuyển ma túy, qua xác minh K không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng người tên Tý có hành vi mua bán ma túy cho Võ Minh K, chưa xác định được lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Ý kiến của bị cáo N: Bị cáo nhận tội và ăn năn hối hận về hành vi của mình, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Ch: Không có ý kiến gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì để có tiền tiêu xài và để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã nhiều lần vận chuyển ma túy cho Võ Minh K. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản sự việc, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã thể hiện rõ: Từ ngày 03/4/2017 đến ngày 13/4/2017, Lê Huy N đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy cho đối tượng tên là Võ Minh K để lấy tiền công tiêu xài và cho ma túy sử

dụng. Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 13/4/2017, Lê Huy N đến lấy ma túy từ nhà xe Phương Nam tại tổ dân phố Lộc Hải, phường Cam Lộc, thành phố C, tỉnh K để giao cho Võ Minh K, khi N chuẩn bị vận chuyển ma túy đi đến địa điểm giao cho đối tượng K thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C bắt quả tang. Số ma túy trên có khối lượng theo kết luận giám định là 18,0889 gam ma túy loại Heroin và 2,4149 gam ma túy loại Methamphetamine. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận từ đầu tháng 3 năm 2017 đến ngày 13/4/2017, bị cáo đã nhiều lần nhận tiền từ K chuyển vào tài khoản của người tên Tý, sau đó nhận chuyển ma túy về cho K nhưng không nhớ rõ thời gian, địa điểm cụ thể. Do vậy, hành vi của bị cáo N đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, phạm vào điểm b,h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và nội dung bản cáo trạng. Hành vi đó đã xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, thể chất, giống nòi của người Việt, lan tràn nạn nghiện ngập ma túy và các bệnh của xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các các loại tội phạm khác. Việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nhằm mục đích lấy tiền công để tiêu xài, thỏa mãn cơn nghiện nên đã đi vào con đường phạm tội, hành vi đó của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố C. Do đó, Cáo trạng số: 24/CT-VKS-CR, ngày 14/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố bị cáo Lê Huy N về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b,h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự nam 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo phạm vào tội rất nghiêm trọng quy định trong Bộ luật hình sự, bản thân là người nghiện ma túy. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với đối tượng Võ Minh K không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng người tên Tý có hành vi mua bán ma túy cho Võ Minh K, chưa xác định được lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Ch tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ và giao cho Cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự thành phố C theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự thành phố C. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xét:

-17,7557 gam ma túy loại Heroin (gói niêm phong) và 2,2383 gam ma túy loại Methamphetamine (gói niêm phong) là những vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng có viền vàng thu giữ của Lê Huy N là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự thành phố C)

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Huy N phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b,h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Lê Huy N.

Xử phạt: Lê Huy N 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 04/01/2018).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo Quyết định tạm giam số: 16/2018/HSST-QĐTG ngày 28/6/2018 của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 17,7557 gam ma túy loại Heroin (gói niêm phong) và 2,2383 gam ma túy loại Methamphetamine (gói niêm phong);

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng có viền vàng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự thành phố C)

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Huy N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Huy N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Ch có quyền kháng cáo phần có liên quan trong bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- VKSND thành phố C;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh K;
- Bị cáo.
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Huy